

Số: /TB-SYT

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2022

## **THÔNG BÁO**

### **Về cấp độ dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Cập nhật cấp độ dịch đến ngày 11/01/2022)**

Căn cứ Nghị Quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

Qua kết quả đánh giá, xác định mức độ dịch và thực tế tình hình diễn biến dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế tỉnh Điện Biên thông báo cấp độ dịch của tỉnh Điện Biên theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế, cụ thể như sau:

1. Cấp tỉnh: Cấp độ 1.
2. Cấp huyện: Cấp độ 1 (10/10 huyện, thị xã, thành phố).
3. Cấp xã: (Có danh sách cụ thể kèm theo).

Tổng số 129/129 xã phường, thị trấn đánh giá phân loại vùng nguy cơ trên địa bàn toàn tỉnh kết quả như sau:

- Cấp độ 1: 119 xã, phường, thị trấn.
- Cấp độ 2: 07 xã (xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay; xã Thanh An, huyện Điện Biên; xã Mùn Chung, xã Chiềng Đông, huyện Tuần Giáo; xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông; xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng; xã Leng Su Sìn, huyện Mường Nhé).
- Cấp độ 3: 02 xã (xã Thanh Yên, huyện Điện Biên; xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng).
- Cấp độ 4: 01 xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo.

Sở Y tế tỉnh Điện Biên trân trọng thông báo./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (Báo cáo)
- UBND tỉnh;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Giang Nam**

**KẾT QUẢ****Đánh giá cấp độ dịch tại tỉnh Điện Biên cập nhật ngày 11/01/2022**

	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Phạm vi xã	119	07	02	01

Đơn vị hành chính cấp huyện	TT	Tên xã/phường	Cấp độ dịch
<b>1. Thành phố Điện Biên Phủ</b>			
	1	Phường Mường Thanh	Cấp 1
	2	Phường Him Lam	Cấp 1
	3	Phường Tân Thanh	Cấp 1
	4	Phường Thanh Bình	Cấp 1
	5	Phường Noong bua	Cấp 1
	6	Phường Nam Thanh	Cấp 1
	7	Phường Thanh Trường	Cấp 1
	8	Xã Thanh Minh	Cấp 1
	9	Xã Nà Nhạn	Cấp 1
	10	Xã Nà Tấu	Cấp 1
	11	Xã Pá Khoang	Cấp 1
	12	Xã Mường Phăng	Cấp 1
<b>2. Thị xã Mường Lay</b>			
	1	Phường Na Lay	Cấp 1
	2	Phường Sông Đà	Cấp 1
	3	Xã Lay Nưa	Cấp 2
<b>3. Huyện Điện Biên</b>			
	1	xã Mường Pồn	Cấp 1
	2	xã Hua Thanh	Cấp 1
	3	Xã Thanh Nưa	Cấp 1
	4	Xã Thanh Luông	Cấp 1
	5	Xã Thanh Hưng	Cấp 1
	6	Xã Thanh Chăn	Cấp 1
	7	Xã Thanh Yên	Cấp 3
	8	Xã Noong Luống	Cấp 1
	9	Xã Noong Hẹt	Cấp 1
	10	Xã Sam Mứn	Cấp 1
	11	Xã Pom Lót	Cấp 1
	12	Xã Pa Thơm	Cấp 1
	13	Xã Na Ủ	Cấp 1
	14	Xã Núa Ngam	Cấp 1
	15	Xã Hẹ Muông	Cấp 1

<b>Đơn vị hành chính cấp huyện</b>	<b>TT</b>	<b>Tên xã/phường</b>	<b>Cấp độ dịch</b>
	16	Xã Mường Nhà	Cấp 1
	17	Xã Na Tông	Cấp 1
	18	Xã Mường Lói	Cấp 1
	19	Xã Phu Luông	Cấp 1
	20	Xã Thanh An	Cấp 2
	21	Xã xã Thanh Xương	Cấp 1
<b>4. Huyện Mường Chà</b>			
	1	Xã Mường Mươn	Cấp 1
	2	Xã Na Sang	Cấp 1
	3	Thị trấn Mường Chà	Cấp 1
	4	Xã Ma Thì Hồ	Cấp 1
	5	Xã Sa Lông	Cấp 1
	6	Xã Huổi Lèng	Cấp 1
	7	Xã Hừa Ngải	Cấp 1
	8	Xã Mường Tùng	Cấp 1
	9	Xã Sá Tổng	Cấp 1
	10	Xã Pa Ham	Cấp 1
	11	Xã Nậm Nèn	Cấp 1
	12	Xã Huổi Mí	Cấp 1
<b>5. Huyện Tuần Giáo</b>			
	1	Xã Mường Mùn	Cấp 1
	2	Xã Mùn Chung	Cấp 2
	3	Xã Phình Sáng	Cấp 1
	4	Xã Ta Ma	Cấp 1
	5	Xã Pú Nhung	Cấp 1
	6	Xã Quài Nưa	Cấp 1
	7	Xã Quài Cang	Cấp 1
	8	Xã Thị Trấn	Cấp 1
	9	Xã Quài Tở	Cấp 1
	10	Xã Tỏa Tình	Cấp 1
	11	Xã Tênh Phong	Cấp 1
	12	Xã Nà Sáy	Cấp 1
	13	Xã Mường Thín	Cấp 1
	14	Xã Chiềng Sinh	Cấp 4
	15	Xã Pú Xi	Cấp 1
	16	Xã Rang Đông	Cấp 1
	17	Xã Nà Tông	Cấp 1
	18	Xã Chiềng Đông	Cấp 2
	19	Xã Mường Khong	Cấp 1
<b>6. Huyện Điện Biên Đông</b>			
	1	Xã Phì Nhừ	Cấp 1

<b>Đơn vị hành chính cấp huyện</b>	<b>TT</b>	<b>Tên xã/phường</b>	<b>Cấp độ dịch</b>
	2	Xã Keo Lôm	Cấp 1
	3	Xã Luân Giới	Cấp 1
	4	Xã Na Son	Cấp 1
	5	Xã Pú Nhi	Cấp 1
	6	Xã Pú Hồng	Cấp 1
	7	TT. Điện Biên Đông	Cấp 1
	8	Xã Mường Luân	Cấp 1
	9	Xã Phình Giàng	Cấp 2
	10	Xã Tìa Đình	Cấp 1
	11	Xã Nong U	Cấp 1
	12	Xã Xa Dung	Cấp 1
	13	Xã Háng Lìa	Cấp 1
	14	Xã Chiềng Sơ	Cấp 1
<b>7. Huyện Nậm Pồ</b>			
	1	Xã Si Pa Phìn	Cấp 1
	2	Xã Phìn Hồ	Cấp 1
	3	Xã Chà Nưa	Cấp 1
	4	Xã Chà Cang	Cấp 1
	5	Xã Chà Tở	Cấp 1
	6	Xã Nậm Khăn	Cấp 1
	7	Xã Nậm Tin	Cấp 1
	8	Xã Pa Tản	Cấp 1
	9	Xã Na Cô Sa	Cấp 1
	10	Xã Nà Khoa	Cấp 1
	11	Xã Nậm Nhừ	Cấp 1
	12	Xã Nậm Chua	Cấp 1
	13	Xã Nà Hỳ	Cấp 1
	14	Xã Vàng Đán	Cấp 1
	15	Xã Nà Búng	Cấp 1
<b>8. Huyện Tủa Chùa</b>			
	1	Xã Mường Báng	Cấp 1
	2	TT. Tủa Chùa	Cấp 1
	3	Xã Sính Phình	Cấp 1
	4	Xã Trung Thu	Cấp 1
	5	Xã Tả Phìn	Cấp 1
	6	Xã Huổi Sớ	Cấp 1
	7	Xã Lao Xả Phình	Cấp 1
	8	Xã Tả Sìn Thàng	Cấp 1
	9	Xã Sín Chải	Cấp 1
	10	Xã Xá Nhè	Cấp 1
	11	Xã Mường Đun	Cấp 1

<b>Đơn vị hành chính cấp huyện</b>	<b>TT</b>	<b>Tên xã/phường</b>	<b>Cấp độ dịch</b>
	12	Xã Tủa Thành	Cấp 1
<b>9. Huyện Mường Ảng</b>			
	1	TT. Mường Ảng	Cấp 1
	2	Xã Ảng Cang	Cấp 1
	3	Xã Ảng Nưa	Cấp 1
	4	Xã Ảng Tở	Cấp 1
	5	Xã Mường Đăng	Cấp 2
	6	Xã Ngòi Cáy	Cấp 1
	7	Xã Búng Lao	Cấp 1
	8	Xã Xuân Lao	Cấp 1
	9	Xã Mường Lạn	Cấp 3
	10	Xã Nậm Lịch	Cấp 1
<b>10. Huyện Mường Nhé</b>			
	1	Xã Sín Thầu	Cấp 1
	2	Xã Sen Thượng	Cấp 1
	3	Xã Leng Su Sìn	Cấp 2
	4	Xã Chung Chải	Cấp 1
	5	Xã Mường Nhé	Cấp 1
	6	Xã Nậm Vì	Cấp 1
	7	Xã Mường Toong	Cấp 1
	8	Xã Nậm Kè	Cấp 1
	9	Xã Huổi Léch	Cấp 1
	10	Xã Pá Mỳ	Cấp 1
	11	Xã Quảng Lâm	Cấp 1